

PETROVIETNAM  
PVC-TH4

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hóa  
Điện thoại: 0373 724 668 Fax: 0373 757 886  
Website: <http://www.pvc-th.vn> Email: [info@pvc-th.vn](mailto:info@pvc-th.vn)

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XLDK VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA  
Số 60/XLDKTH-KTKHĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, Ngày 10 tháng 6 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

V/v: Báo cáo thường niên của Công ty PVC-TH

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Tên Công ty : Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa  
Trụ sở chính : Số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa  
Điện thoại : 0373 724 668 Fax: 0373 757 886  
Người CBTT : Bà Vũ Thị Hà  
Địa chỉ : SN 38H, Đường Phú Thọ, P. Phú Sơn, TP. Thanh Hóa  
Điện thoại : 0983 751 367 Fax: 0373 757 886

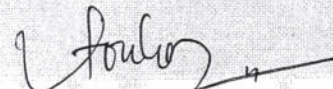
Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa kính gửi và công bố thông tin về báo cáo thường niên năm 2014 của Công ty

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT;

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**

  
**VŨ THỊ HÀ**



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XLĐK VIỆT NAM  
**CÔNG TY CỔ PHẦN  
 XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số *19*/XLĐKTH-KTKHĐT

Thanh Hóa, Ngày *10* tháng *6* năm 2015

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 1300/UBCK-QLPH, ngày 09 tháng 05 năm 2011 của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước Công nhận Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa là công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 06/06/2014;

Thực hiện theo Luật và yêu cầu của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa kính báo cáo tình hình của Công ty trong năm 2014 cụ thể như sau:

**I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên công ty : Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa
- Tên quốc tế : ThanhHoa Petroleum Construction Joint Stock Company
- Trụ sở giao dịch: Tầng 10, Tòa nhà Dầu khí, số 38A đại lộ Lê Lợi, P.Điện Biên, TP. Thanh Hóa
- Điện thoại : 0373.724.668
- Fax : 0373.757.886
- Website : [www.pvc-th.vn](http://www.pvc-th.vn)



- Mã số thuế : 2800947548
- Số tài khoản : 000 000 003 009
- Mở tại : Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa

## 2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa tiền thân là Công ty cổ phần Thịnh Phát, được thành lập theo giấy chứng nhận số 2800947548 do Sở KH&ĐT tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 16/02/2006 và thay đổi lần thứ 9 ngày 23/06/2014.

Đại hội cổ đông họp ngày 22/08/2010 đã việc chính thức thay đổi tên Công ty cổ phần Thịnh Phát thành Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH) và tăng vốn điều lệ từ 3,5 tỷ lên 210 tỷ đồng.

Ngày 09/05/2011, Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa đã được Ủy ban chứng khoán Nhà Nước Công nhận là công ty đại chúng theo công văn số 1300/UBCK-QLPH.

Ngày 06/06/2014, Công ty cổ phần Xây lắp dầu khí Thanh Hóa tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và bầu lại nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

## 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### 3.1 Ngành nghề kinh doanh

- Công ty hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực:
- Xây lắp chuyên ngành dầu khí; sản xuất vật liệu, kết cấu xây dựng; phát triển hạ tầng khu công nghiệp; khai thác khoáng sản tại địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Bắc Trung Bộ.
- + Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất để cho thuê đất đã có hạ tầng;
- + Phát triển các dự án nhà ở trong khu đô thị, văn phòng cho thuê, khu công nghiệp.
- + Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi, công trình đường dây và trạm biến áp điện đến 35KV;
- + Công trình thể thao ngoài trời, công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị và khu kinh tế; Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua;
- Thăm dò, khai thác, chế biến, kinh doanh xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng và phụ gia xi măng: đá bazan, silic, quặng sắt làm phụ gia xi măng, sắt thép, xi măng, clanke, đá vôi, đá ốp lát, đá sét, cát, gạch, ngói và tấm lợp các loại, đất, đá san lấp, bô xít, đá split, secpentin, thạch cao;

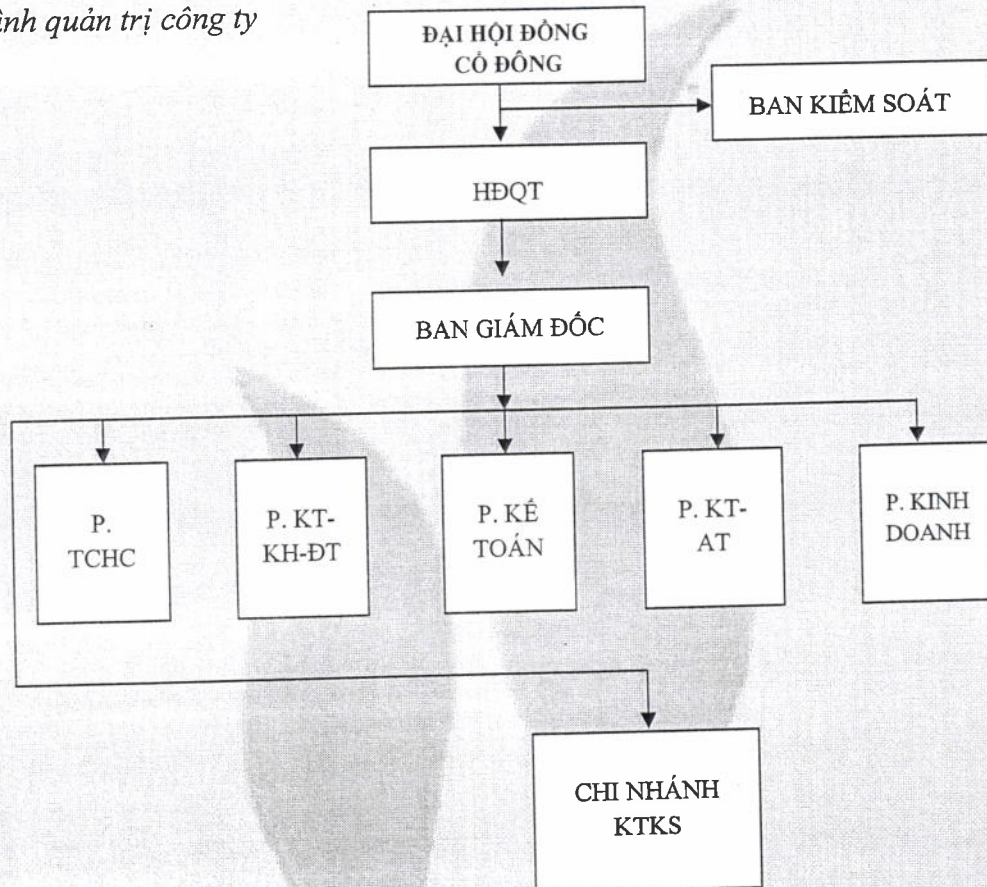
### 3.2 Địa bàn kinh doanh



- Trong 2 năm gần đây Doanh thu chủ yếu của Công ty PVC-TH chủ yếu tại Khu liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Pvtex Đình Vũ – Hải Phòng, Thành phố Thanh Hóa, và các huyện lân cận thuộc Tỉnh Thanh Hoá

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

##### 4.1 Mô hình quản trị công ty



##### 4.2 Cơ cấu quản lý bộ máy

###### ➤ Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao cấp nhất của Công ty, có nhiệm vụ:

+ Báo cáo trước Đại hội cổ đông tình hình kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, chia lãi cổ phần, báo cáo quyết toán tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động và quỹ lương của Công ty.

+ Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc.

+ Kiến nghị sửa đổi và bổ sung Điều lệ của Công ty



- + Quy định triệu tập Đại hội đồng cổ đông.
- *Ban Giám đốc*  
Ban Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và bãi nhiệm. Ban Giám đốc có nhiệm vụ:
  - + Tổ chức triển khai thực hiện các Quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh.
  - + Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức và quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo đúng điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
  - + Bổ nhiệm và bãi nhiệm các chức danh quản lý của Công ty
  - + Ký các văn bản, hợp đồng, chứng từ theo sự phân cấp của Điều lệ Công ty.
  - + Báo cáo trước HĐQT tình hình hoạt động tài chính, kết quả kinh doanh và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của công ty.
- *Phòng tổ chức hành chính*  
Phòng Tổ chức hành chính là Phòng chức năng giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về các lĩnh vực:
  - Công tác hành chính, tổng hợp, văn thư - lưu trữ, bảo vệ an ninh - quốc phòng và dân quân tự vệ
  - Công tác tuyển dụng nhân sự, Công tác tổ chức, công tác cán bộ.
  - Công tác đổi mới phát triển doanh nghiệp.
  - Công tác tiền lương và chính sách đối với người lao động, Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Công tác thi đua khen thưởng.
- *Phòng tài chính kế toán*
  - Là Phòng chức năng tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán - Tín dụng của Công ty.
  - Giúp Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc kiểm soát bằng đồng tiền các hoạt động kinh tế trong Công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Công ty.
  - Là bộ phận chức năng giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc công ty quản lý chi phí của Công ty. Thực hiện công tác thanh tra tài chính các đơn vị phụ thuộc Công ty.
- *Phòng kinh tế - Kế hoạch - Đầu tư*
  - Phòng Kinh tế kế hoạch Đầu tư là Phòng chuyên môn tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về lĩnh vực công tác: tiếp thị, đấu thầu xây lắp, kinh tế và quản lý Hợp đồng; xây dựng hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá nội bộ, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư các dự án, tạo mối quan hệ với các cổ đông.
- *Phòng Kỹ thuật - An toàn*



Phòng Kỹ thuật An toàn là Phòng chức năng tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về các lĩnh vực:

- Quản lý kỹ thuật chất lượng, quản lý tiến độ thi công các công trình;
- Ứng dụng công nghệ mới, tiến bộ Khoa học kỹ thuật vào sản xuất;
- Công tác bảo hộ lao động; Công tác ISO;
- Tổ chức thực hiện công tác quản lý máy móc, thiết bị thi công;
- Kiểm tra, giám sát công tác lắp đặt máy móc, thiết bị thi công;
- *Phòng kinh doanh*
- Triển khai thi công các công trình, dự án Công ty giao cho, đảm bảo đúng tiến độ, an toàn...
- Mở rộng tìm kiếm thị trường, tiếp thị đấu thầu các công trình khác để thi công.
- *Chi nhánh công ty*
- Chi nhánh có nhiệm vụ nhận và sử dụng hiệu quả, bảo toàn và phát triển các nguồn lực được Công ty giao để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;
- Thực hiện đúng ngành nghề đã đăng ký kinh doanh và tuân thủ nghiêm túc các quy định của Nhà nước và phân cấp của Công ty;
- Xây dựng nhiệm vụ và kế hoạch SXKD hằng năm trình Công ty phê duyệt;
- Chịu trách nhiệm quản lý triển khai thực hiện các dự án do Công ty giao, phải đảm bảo tiến độ, chất lượng theo đúng quy định của nhà nước và Công ty;
- Thực hiện các định mức, đơn giá, quy chế trả lương, trả thưởng và các chính sách của Công ty và các nhiệm vụ khác được Công ty giao phó.

## **5. Định hướng phát triển**

### ➤ *Sứ mệnh*

Phát triển Công ty một cách bền vững, đủ sức mạnh cạnh tranh, huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tự có như nhân lực, công cụ máy móc thiết bị, sự hỗ trợ của Tổng công ty PVC cũng như Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

### ➤ *Tầm nhìn*

Từng bước đưa công ty trở thành một trong các công ty mạnh trong hệ thống các Công ty con của Tổng công ty PVC trong hệ thống xây lắp các công trình xây lắp dầu khí và dân dụng...

### ➤ *Mục tiêu*

Tăng trưởng bền vững, mang lại lợi nhuận cho Công ty và Cổ đông.



➤ *Chiến lược phát triển*

- Tập trung triển khai các dự án Tổng công ty PVC giao, trọng điểm là các dự án tại Khu liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn. Qua đó, từng bước nâng cao năng lực thiết bị, nhân lực, kỹ thuật thi công và năng lực đấu thầu để trở thành nhà thầu xây lắp chuyên nghiệp.
- Về lâu dài phát triển PVC-TH trở thành nhà thầu xây lắp chuyên ngành Dầu khí.
- Phát huy tối đa các nguồn lực sẵn có của PVC-TH, tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng công ty PVC, của Tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam và sự ủng hộ của các ngành, các cấp trong tỉnh Thanh Hóa.
- Thông qua hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mang lại lợi ích tối đa cho khách hàng, Cổ đông, Người lao động và cộng đồng xã hội.
- Xây dựng Công ty phát triển bền vững dựa trên nền tảng công nghệ thi công, nhân lực chuyên môn cao, trình độ quản lý tiên tiến, năng suất lao động và khả năng cạnh tranh cao.
- + Tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến vào thi công, khai thác và sản xuất; Áp dụng các công nghệ mới về quản lý dự án, quản trị doanh nghiệp; Đào tạo và tuyển dụng kỹ sư, cán bộ quản lý dự án theo tiêu chuẩn quốc tế;
- Đưa cổ phiếu của Công ty lên niêm yết trên sàn chứng khoán để tạo tính thanh khoản cho cổ phiếu, nâng vốn điều lệ Công ty lên để tăng thêm nguồn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

**6. Các rủi ro**

Hoạt động thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi là lĩnh vực thi công cốt lõi của Công ty chiếm 85% giá trị sản lượng của Công ty trong những năm gần đây.

➤ *Rủi ro về vốn, công nợ*

Quá trình nghiệm thu, thanh quyết toán vốn mất nhiều thời gian đồng nghĩa với khả năng rủi ro về thanh toán của nhà thầu. Phần lớn các công trình thi công thường thanh toán chậm hơn so với tiến độ.

➤ *Rủi ro về lãi suất tiền vay*

Dự án đầu tư của công ty sử dụng đến 70% vốn vay. Khi lập kế hoạch kinh doanh và dự án đầu tư lãi suất tiền vay đã được tính, song có nhiều yếu tố dẫn đến việc tăng lãi suất tiền vay. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh.

➤ *Rủi ro về biến động giá Nguyên vật liệu*

Trong hoạt động thi công xây lắp chi phí nguyên vật liệu chiếm phần lớn chi phí về giá vốn. Các nguyên vật liệu thường xuyên biến động ảnh hưởng tới nguồn vốn của Công ty



Chính vì vậy ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp

➤ *Rủi ro khác*

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như thiên tai, biến động giá cả, tình hình chính trị, biển đảo... làm thị trường tiềm năng mất ổn định.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### 1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Tháng 6/2014 Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty PVC-TH đã họp phiên định kỳ và thống nhất bầu lại ban Lãnh đạo Hội đồng quản trị, bộ máy quản lý mới được thành lập, trong 6 tháng cuối năm mặc dù gặp khó khăn do các hoạt động sản xuất kinh doanh trước đó bị trì trệ, công nợ tồn đọng nhưng Ban Giám đốc đã bám sát thực tế để hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao cho, cụ thể như sau:

- Quyết toán Công trình san lấp cơ bản (GD1) mặt bằng Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn với Chủ đầu tư.
- Quyết toán Công trình Khách sạn Lam Kinh thuộc dự án Tổ hợp thương mại dầu khí Việt Nam.
- Thi công xây dựng các hạng mục công trình tại Dự án Khu Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn như: Khu nhà tạm lán trại cho CBCNV, Thi công các gói thầu building
- Thi công nạo vét lần đầu các công trình biển, các hạng mục hạ tầng cơ sở do TĐDK Việt nam thực hiện phục vụ DA Liên hợp LHD Nghi Sơn
- Thi công phá dỡ khu nhà văn phòng thuộc dự án Nhà máy sơ xối Polyester Đình Vũ
- Thi công sửa chữa các hạng mục thuộc Trung tâm giáo dục cộng đồng Huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.
- Cho thuê mặt bằng khu nhà máy chế tạo cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng 10ha
- Cho thuê dịch vụ tòa nhà 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, TP Thanh Hóa
- Đàm phán thu hồi giá trị ban đầu của dự án Bãi tập kết vật tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp 1 và khu sản xuất vật liệu xây dựng 157ha.

- Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành





TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hóa  
Điện thoại: 0373 724 668 Fax: 0373 757 886  
Website: <http://www.pvc-th.vn> Email: [info@pvc-th.vn](mailto:info@pvc-th.vn)

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6=5/4
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	100	52,45	52,4%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	200	60,14	30,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(46)	4,35	Vượt kế hoạch
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(46)	4,35	Vượt kế hoạch
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	5,1	0,85	%
6	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	36	7,03	19,5%
	- Đầu tư SXCN		36	7,03	
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/N/T	5,73	4,7	82%

• Nhận xét:

Năm 2014, tình hình sản xuất kinh doanh của PVC-TH được ghi nhận tốt hơn so với các năm trước. Tổng doanh thu PVC-TH đạt được là 60,14 tỷ đồng, Trong khi giá vốn thực tế thi công là 53,3 tỷ đồng. Trong năm 2014, PVC-TH thực hiện siết chặt chi phí hiệu quả nên tổng chi phí quản lý doanh nghiệp chỉ còn 7,6 tỷ đồng (trong khi đó năm 2013 là 21,6 tỷ đồng) đã đem lại kết quả SXKD trong năm 2014 của PVC-TH lãi 4,35 tỷ đồng.

**2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các Dự án**

**2.1 Dự án Nhà máy chế tạo cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng (10ha).**

- Mục tiêu chính của dự án: Xây dựng Khu nhà văn phòng, Khu trạm trộn bê tông và sản xuất vật liệu xây dựng và Khu nhà máy chế tạo cơ khí.
- Giá trị giải ngân ước thực hiện của dự án lũy kế tính đến 31/12/2014: **34,2 tỷ đồng**
- Các phần việc đã thực hiện trong năm 2014.
- + Giao cho Chi nhánh khai thác khoáng sản PVC-TH sử dụng tạm thời 3 ha đất của dự án để xây dựng khu nhà ở cho công nhân và cho thuê mặt bằng làm dịch vụ ( được sự chấp thuận của Ban quản lý dự án khu kinh tế Nghi Sơn)
- + Ký HĐ san nền phần còn lại với Anh Phát với giá trị tạm tính 4,2 tỷ đồng (tiết kiệm chi phí đầu tư trên 7,3 tỷ đồng);
- +



2.2 Dự án Xây dựng hạ tầng khu công nghiệp I và khu tập kết vật tư, thiết bị xây dựng Khu liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn (157ha).

- Mục tiêu của dự án: Cho các nhà thầu thi công dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn thuê làm bãi tập kết vật tư.

- Ngày 01/8/2013 Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn đã có quyết định chấm dứt đầu tư, thu hồi lại dự án chuyển giao cho Công ty Anh Phát thực hiện. Tính đến thời điểm chấm dứt đầu tư, tổng số tiền PVC-TH đã giải ngân cho dự án là: **32.905.778.515 đồng**.

- Ngày 24/9/2014, Ban điều hành đã làm việc với Anh Phát để thống nhất hoàn trả chi phí đầu tư vào Dự án 157ha cho PVC-TH với tổng chi phí tạm tính là: **26.422.536.093 đồng** (Trong đó, phần chi phí đã thống nhất: 14.760.774.232 đồng; phần chi phí Anh Phát tạm ghi nhận: 11.661.761.861 đồng sẽ thống nhất sau khi PVC-TH phối hợp với Anh Phát hoàn tất các thủ tục về công tác đền bù với địa phương). Tuy nhiên hiện nay Tổng Công ty Anh Phát vẫn chưa hoàn trả chi phí đã thống nhất cho PVC-TH.

2.3 Dự án Khách sạn Lam Kinh:

- Mục tiêu chính của dự án: Xây dựng khu tổ hợp thương mại và dịch vụ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại Thanh Hóa.

- Tổng mức đầu tư 686 tỷ đồng.

- PVC-TH đã chuyển nhượng dự án cho Công ty Cổ phần Khách sạn Lam Kinh với giá trị chuyển nhượng tạm tính một phần của dự án là: **425.964.350.631 đồng**

- Dự kiến trong quý II/2015, Công ty sẽ tiến hành chuyển giao dự án cho Công ty CP Khách sạn Lam Kinh với tổng giá trị chuyển giao: **686.034.224.135 đồng**.

2.4 Đầu tư máy móc thiết bị:

Trong năm 2014, Công ty không đầu tư mua sắm thêm các máy móc thiết bị thi công mới

### 3. Đầu tư tài chính.

- Đầu tư tài chính dự án Khách sạn Lam Kinh:

Ngày 28/06/2011 Công ty PVC-TH đã ký hợp đồng nguyên tắc số 30/2011/HĐGV/PVCTH-KSLK với Công ty cổ phần khách sạn dầu khí Lam Kinh về việc góp vốn vào dự án. Theo đó tổng số tiền PVCTH đã góp vào là 46,2 tỷ đồng.

Năm 2014, PVC-TH đã thoái vốn khoản đầu tư vào dự án Khách sạn Lam Kinh là 28 tỷ đồng cho PVoil và hoàn nhập dự phòng khoản đầu tư này với giá trị: 10 tỷ đồng. Như vậy tổng giá trị vốn góp của PVC-TH vào Công ty cổ phần Khách sạn Lam Kinh đến ngày 31/12/2014 là 18,2 tỷ đồng.



**- Đầu tư góp vốn vào PVSH:**

Năm 2011 Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Sông Hồng (PVSH) với số tiền 27,5 tỷ đồng. Về bản chất đây là khoản PVC-TH cho PVSH vay vốn và thu phí sử dụng vốn.

Ngày 12/06/2013 ngày kết thúc thời hạn góp vốn đầu tư và đến hiện tại PVC-TH vẫn chưa thu lại được khoản vốn góp cùng như phí sử dụng vốn từ PVSH. Hiện tại PVC-TH đang thúc giục phía PVSH hoàn thiện công tác thanh lý hợp đồng trên.

**4. Số lượng cán bộ nhân viên**

- Số lượng cán bộ công nhân viên của Công ty trong năm 2014 là: 75 người, trong đó lao động gián tiếp là 25 người, lao động trực tiếp là 50 người.
- Ngày 13/8/2014 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành quy chế trả lương trả thưởng theo tình trạng thực tế của Công ty, nhân sự được sắp xếp lại ổn định theo nhu cầu từng việc của từng phòng. Quy chế trả lương được căn cứ vào tình hình doanh thu của Công ty theo từng quý.
- Việc chi trả bảo hiểm được kịp thời và đúng quy định của nhà nước, Công đoàn phí trích ra hàng tháng được đưa vào sử dụng đúng mục đích cho Cán bộ công nhân viên Công ty.
- Trong quý III/2014, PVC-TH đã rà soát lại toàn bộ nhân sự, cắt giảm các vị trí không cần thiết, tạm hoãn hợp đồng, điều chuyển từ lao động gián tiếp sang lao động trực tiếp.
- + Thu nhập bình quân thực hiện năm 2014: 4,7 triệu đồng/người/tháng.

**5. Những thay đổi trong ban điều hành**

- Ngày 06/06/2014 Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014. Đại hội thống nhất phương án tái cơ cấu Công ty và thay đổi Ban lãnh đạo Công ty, cụ thể như sau:
- + Thống nhất phương án nâng số thành viên Hội đồng quản trị từ 5 thành viên lên 7 thành viên.
- + Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với ông Phạm Hữu Nghĩa. Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị với ông Lê Anh Dũng.
- + Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty đối với ông Lương Hoàng. Bổ nhiệm chức danh Giám đốc Công ty với ông Nguyễn Quốc Đạt.
- + Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng với ông Nguyễn Quốc Đạt. Bổ nhiệm chức danh Phó phòng phụ trách kế toán với bà Nguyễn Thị Thương.

**III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT**

**1. Hoạt động của hội đồng quản trị**



### **1.1 Công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động SXKD**

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định trong điều lệ của Công ty. Phối hợp cùng ban Giám đốc tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát đối với Hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát Ban Giám đốc để triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết của HĐQT đã đề ra và kịp thời phê duyệt các nội dung do Ban Giám đốc báo cáo, trình HĐQT liên quan tới công tác ký kết hợp đồng xây lắp, hợp đồng dịch vụ, công tác tổ chức, quyết toán khách sạn Lam Kinh...
- Ngoài ra, HĐQT đã theo dõi, nắm bắt quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các cuộc họp giao ban tại Công ty, giao ban tại công trường. Qua đó kịp thời chỉ đạo Ban Giám đốc về công tác điều hành, đẩy nhanh tiến độ triển khai tại các Dự án.

### **1.2 Công tác thanh quyết toán**

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và phối hợp với Ban Giám đốc, các phòng ban thực hiện xong công tác quyết toán Khách sạn Lam Kinh. Hiện nay đang làm các thủ tục để chuyển nhượng dự án và chuyển các khoản vay và lãi vay cho Công ty Khách sạn Lam Kinh..

### **1.3 Công tác thu hồi công nợ**

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc thành lập tổ thu hồi công nợ. Tập trung thu hồi, xử lý triệt để công nợ tồn đọng, tạm ứng cá nhân, công nợ khó đòi, các công nợ có tính chất phức tạp đề nghị có sự can thiệp của Pháp luật.

### **1.4 Công tác sắp xếp đổi mới Doanh nghiệp**

- Tái cấu trúc lại nhân sự các phòng ban, thành lập Phòng kinh doanh và các tổ đội thi công, sắp xếp lại nhân sự, bổ nhiệm các cán bộ chủ chốt, phân công lại nhiệm vụ cho các phòng ban.
- Cắt giảm nhân sự tại khối Văn phòng đối với những nhân viên làm việc không hiệu quả.

### **1.5 Công tác giám sát hoạt động tài chính**

Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, tạo mối quan hệ với các tổ chức tín dụng trên địa bàn, thu hồi các công nợ cá nhân, tổ chức, kiểm soát chặt chẽ chi phí thi công.

## **2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm của mình đã được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát.

Thay mặt cổ đông kiểm soát các mặt quản lý điều hành hoạt động SXKD của Công ty, kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông thường niên, các phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị đề ra.



Kiểm soát các hoạt động của Công ty theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty, báo cáo với các cổ đông tính chính xác, chung thực, hợp pháp của việc ghi chép chứng từ.

Tham gia các buổi họp của Hội đồng Quản trị, thông qua đó giúp cho công tác kiểm tra, kiểm soát được hiệu quả hơn.

Hàng năm Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình giám sát hoạt động của HĐQT và BGĐ Công ty một cách minh bạch công khai.

**3. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát**

Trong năm 2014, các khoản thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty đã chi trả theo Nghị quyết số 01/NQ-XLDKTH-ĐHĐCĐ ngày 06/06/2014.

**IV. CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG, THÀNH VIÊN GÓP VỐN**

**1. Cổ đông góp vốn trong nước**

Cổ đông	Giá trị sở hữu (đồng)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
I. Cổ đông nhà nước	75.600.000.000	7.560.000	36,00%
II. Cổ đông khác	134.400.000.000	13.440.000	64,00%
2.1. Cá nhân	90.400.000.000	9.040.000	41,43%
2.2. Tổ chức	44.000.000.000	4.400.000	22,57%

**2. Danh sách Cổ đông lớn của Công ty PVC-TH**

Danh sách Cổ đông lớn chiếm trên 5% vốn tại ngày 31/12/2012:

STT	Tên Cổ Đông	Giấy ĐKKD	Tên Tổ chức	Số cổ phần	Tỉ lệ góp vốn (%)
1	TCT CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	3500102365	Tầng 25, Tòa nhà CEO, lô HH2-1 Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, Đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội	7.560.000	36,00%
2	Công ty CP quản lý quỹ đầu tư Thái Bình Dương	16/UBCK-GPHĐQLQ	Tầng 7, tòa nhà Trung Yên plaza, số 1 trung hòa, cầu giấy, Hà nội	1.500.000	7,14%



3	Công ty CP Chứng Khoán Sài Gòn – Hà Nội	Số 66/UBCK- GP	Tầng 5 số 09 Đào Duy Anh, Hà Nội	3.100.000	14,76%
---	---	----------------------	----------------------------------	-----------	--------

## V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán

#### 1.1 Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không thu thập được thư xác nhận đầy đủ cũng như không thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để xác nhận số dư công nợ một số khoản phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, phải trả người bán, vay ngắn hạn và phải thu khác còn lại tại thời điểm 31/12/2014 với số tiền lần lượt là 5.970.421.597 đồng, 8.317.887 đồng, 38.910.871.036 đồng, 2.190.000.000 đồng và 35.752.068.317 đồng... Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Như trình bày tại thuyết minh số 6 phần thuyết minh báo cáo tài chính, tại thời điểm 31/12/2014 số dư gốc khoản đầu tư và phí sử dụng vốn có liên quan đến hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần đầu tư và thương mại dầu khí Sông Hồng với số tiền lần lượt là: 27.500.000.000 đồng và 7.117.152.777 đồng. Hiện tại Công ty đang trong quá trình đánh giá để xác định liệu có hay không cần trích lập dự phòng cho khoản đầu tư này. Chúng tôi không thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đưa ra ý kiến về giá trị có thể thu hồi từ khoản đầu tư nói trên cũng như mức trích lập dự phòng cần thiết tại ngày lập báo cáo cần thiết tại ngày lập báo cáo tài chính cho năm kết thúc tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

#### 1.2 Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

#### 1.3 Vấn đề nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý tới Thuyết minh số 10 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 số dư chi phí xây dựng cơ bản dở dang của dự án 157 ha Nghi Sơn là 21.836.068.548 đồng. Dự án đã bị chấm dứt hoạt động theo Quyết định số 235/QĐ-BQLKKTNS ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn. Ngày 24 tháng 9 năm 2014, Công ty đã có biên bản làm việc với Tổng Công ty Đầu tư và Xây dựng Anh Phát – CTCP về việc thỏa thuận hoàn trả chi phí đã đầu tư tại dự án, theo đó thống nhất giá trị đầu tư được hoàn trả 14.760.774.232 đồng, giá trị chưa được thống nhất là



11.661.761.861 đồng liên quan chi phí đền bù GPMB mà PVC TH đã ứng cho các hộ dân để thu hồi đất do chưa hoàn thiện đầy đủ các thủ tục liên quan. Công ty đang tiếp tục làm việc với Tổng Công ty Đầu tư và Xây dựng Anh Phát – CTCP để thu hồi phần còn lại này. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

Chúng tôi lưu ý tới Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, số lỗ lũy kế của Công ty tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2014 là 203.352.622.186 đồng (lỗ lũy kế tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 207.699.483.954 đồng). Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2014 âm 2.622.374.992 đồng. Thực tế này cho thấy tồn tại yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn và khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm các điều chỉnh cần thiết liên quan đến vấn đề không chắc chắn này. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ không liên quan đến vấn đề này.

## 2 Báo cáo tài chính được kiểm toán

### 2.1 Bảng cân đối kế toán

#### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng VN

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110 + 120 + 130 + 140 + 150)</b>	<b>100</b>		<b>418,622,018,724</b>	<b>349,557,504,141</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	5	<b>784,555,744</b>	<b>1,375,088,236</b>
1. Tiền	111		784,555,744	1,255,088,236
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	120,000,000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>27,500,000,000</b>	<b>27,500,000,000</b>
1. Đầu tư ngắn hạn	121	6	27,500,000,000	27,500,000,000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>190,700,387,214</b>	<b>181,384,945,557</b>
1. Phải thu khách hàng	131		95,674,925,409	86,618,532,931
2. Trả trước cho người bán	132		68,128,124,961	69,612,773,383
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	7	38,741,068,317	36,997,370,716
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(11,843,731,473)	(11,843,731,473)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	8	<b>184,879,773,993</b>	<b>122,086,990,147</b>
1. Hàng tồn kho	141		184,879,773,993	122,086,990,147
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>14,757,301,773</b>	<b>17,210,480,201</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		534,849,101	211,379,774



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ TIEN ANH HOA**

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hóa  
 Điện thoại: 0373 724 668 Fax: 0373 757 886  
 Website: <http://www.pvc-th.vn> Email: [info@pvc-th.vn](mailto:info@pvc-th.vn)

2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1,271,439,926	134,679,900
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		60,521,822	60,521,822
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		12,890,490,924	16,803,898,705
5. Tài sản ngắn hạn khác	158			
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260 + 269)</b>	<b>200</b>		<b>132,901,481,552</b>	<b>161,506,270,108</b>
<b>I- Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>58,431,084,835</b>	<b>64,123,923,521</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	9	2,563,039,856	3,678,749,853
- Nguyên giá	222		8,438,125,339	8,736,298,035
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(5,875,085,483)	(5,057,548,182)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227			
- Nguyên giá	228			
- Giá trị hao mòn lũy kế	229			
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	10	55,868,044,979	60,445,173,668
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>	<b>11</b>	<b>63,478,044,035</b>	<b>65,919,504,455</b>
- Nguyên giá	241		73,235,868,711	73,235,868,711
- Giá trị hao mòn lũy kế	242		(9,757,824,676)	(7,316,364,256)
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>8,801,118,699</b>	<b>28,663,188,654</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251			
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	12	18,296,788,082	46,296,788,082
3. Đầu tư dài hạn khác	258			
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		(9,495,669,383)	(17,633,599,428)
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>2,191,233,983</b>	<b>2,799,653,478</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		2,157,233,983	2,765,653,478
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			
3. Tài sản dài hạn khác	268		34,000,000	34,000,000
<b>VI. Lợi thế thương mại</b>	<b>269</b>			
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>551,523,500,276</b>	<b>511,063,774,249</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>			<b>536,952,644,882</b>	<b>500,839,780,623</b>
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)</b>	<b>300</b>		<b>536,952,644,882</b>	<b>500,839,780,623</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>208,142,004,853</b>	<b>171,540,328,260</b>





**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THIÊN HÓA**

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hóa  
 Điện thoại: 0373 724 668 Fax: 0373 757 886  
 Website: <http://www.pvc-th.vn> Email: [info@pvc-th.vn](mailto:info@pvc-th.vn)

1. Vay và nợ ngắn hạn	311	13	2,630,000,000	440,000,000
2. Phải trả người bán	312		124,716,057,663	101,938,193,898
<b>3. Người mua trả tiền trước</b>	<b>313</b>		600,320,950	764,000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	14	855,523,007	2,928,055,293
5. Phải trả người lao động	315		1,224,154,691	1,629,157,693
6. Chi phí phải trả	316	15	5,784,699,130	4,810,888,528
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	16	68,725,909,921	56,171,129,357
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
<b>11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi</b>	<b>323</b>		3,605,339,491	3,622,139,491
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>328,810,640,029</b>	<b>329,299,452,363</b>
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	17	307,590,254,505	308,030,254,505
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
<b>8. Doanh thu chưa thực hiện</b>	<b>338</b>		21,220,385,524	21,269,197,858
<b>9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ</b>	<b>339</b>		-	-
<b>B - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)</b>	<b>400</b>		<b>14,570,855,394</b>	<b>10,223,993,626</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>18</b>	<b>14,570,855,394</b>	<b>10,223,993,626</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		210,000,000,000	210,000,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		4,247,769,959	4,247,769,959
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		2,107,765,131	2,107,765,131
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		1,567,942,490	1,567,942,490
10. Lỗ lũy kế	420		(203,352,622,186)	(207,699,483,954)
11. Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		-	-
<b>12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp</b>	<b>422</b>		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-



2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433			-
<b>C. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ</b>	<b>439</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400 + 439)</b>	<b>440</b>		<b>551,523,500,276</b>	<b>511,063,774,249</b>
<b>CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG</b>			-	-
1. Tài sản thuê ngoài	01		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công	02		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược	03		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	04		-	-
5. Ngoại tệ các loại	05		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án	06		-	-

### 2.3 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

#### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: đồng VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	31/5/2013
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	19	59,773,634,899	30,056,832,056
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		59,773,634,899	30,056,832,056
4. Giá vốn hàng bán	11	20	53,343,790,556	59,242,250,019
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		6,429,844,343	(29,185,417,963)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	29,495,757	1,819,707,652
7. Chi phí tài chính	22	23	(5,397,686,700)	133,017,816,900
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2,740,243,345	115,384,217,472
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		7,686,124,435	21,698,053,328
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		4,170,902,365	(182,081,580,539)
11. Thu nhập khác	31		344,181,568	664,396,674
12. Chi phí khác	32		162,222,165	47,252,197
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		181,959,403	617,144,477
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THIÊN HÒA

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hóa  
Điện thoại: 0373 724 668  
Website: http://www.pvc-th.vn  
Fax: 0373 757 886  
Email: info@pvc-th.vn

15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40 + 45)	50		4,352,861,768	(181,464,436,062)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	24	-	-
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		4,352,861,768	(181,464,436,062)
18.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		-	-
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		-	-
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	25	207	(8,641)

## 2.4 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp gián tiếp) (\*)

Đơn vị tính: đồng VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	1		4,352,861,768	(181,464,436,062)
2. Điều chỉnh cho các khoản			-	-
- Khấu hao TSCĐ	2		3,519,297,668	3,722,376,135
- Các khoản dự phòng	3		(8,137,930,045)	29,477,330,901
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	4		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	5		8,376,992	(1,819,707,653)
- Chi phí lãi vay	6		2,740,243,345	115,384,217,472
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	8		2,482,849,728	(34,700,219,207)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	9		21,202,859,355	(2,102,662,342)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(58,231,871,089)	(25,154,291,849)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		31,688,233,248	(10,527,457,942)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		284,950,168	1,079,018,570
- Tiền lãi vay đã trả	13		-	161,618,723
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(49,396,402)	(644,239,631)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(2,622,374,992)</b>	<b>72,211,471,124</b>





**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ THIÊN II ÓA**

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hóa  
 Điện thoại: 0373 724 668 Fax: 0373 757 886  
 Website: http://www.pvc-th.vn Email: info@pvc-th.vn

<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			-	-
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	(1,660,355,111)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		258,346,743	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		29,495,757	1,731,447,656
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>287,842,500</b>	<b>71,092,545</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			-	-
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		2,190,000,000	63,862,660,511
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(440,000,000)	(1,340,000,000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(6,000,000)	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>1,744,000,000</b>	<b>62,522,660,511</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>(590,532,492)</b>	<b>(9,617,718,068)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>		<b>1,375,088,236</b>	<b>10,992,806,304</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)</b>	<b>70</b>		<b>784,555,744</b>	<b>1,375,088,236</b>

## VI. TRÍCH NGÀNH NHÂN SỰ BAN ĐIỀU HÀNH

### 1. Danh sách ban điều hành

#### a. Hội đồng quản trị

➤ **Họ và tên: Lê Anh Dũng**

Ngày tháng năm sinh : 02/9/1974

Hộ khẩu thường trú : Phòng 302, nhà G3C, Phố Vũ Phạm Hàm, Yên Hòa, Cầu Giấy

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh quốc tế trường Đại học Griggs Hoa Kỳ



➤ **Họ và tên: Nguyễn Quốc Đạt**

Ngày tháng năm sinh: 14/04/1964

Hộ khẩu thường trú : Tổ 11B, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

➤ **Họ và tên: Trịnh Quốc Bình**

Ngày tháng năm sinh: 21/8/1982

Hộ khẩu thường trú : TT Viện Sốt Rét KST, Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế Trường đại học Greenwich, Anh

➤ **Họ và tên: Trịnh Xuân Nghiệm**

Ngày tháng năm sinh: 19/05/1971

Hộ khẩu thường trú : Lô 2S8 – Khu Đô thị Bình Minh, TP Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

➤ **Họ và tên: Lê Xuân Hoàng**

Ngày tháng năm sinh: 22/2/1962

Hộ khẩu thường trú : Nhà 22, Ngách 25, Ngõ 130 Đốc Ngừ, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.

➤ **Họ và tên: Vũ Đức Tiến**

Ngày tháng năm sinh: 02/9/1973

Hộ khẩu thường trú : Căn hộ H12, Tòa nhà 96, Phố Định Cung, P. Thanh Xuân, TP Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán ngân hàng

➤ **Họ và tên: Trương Thành Long**

Ngày tháng năm sinh: 26/10/1952

Hộ khẩu thường trú : Đông Lân 2 – Phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

**b. Ban Giám Đốc**

➤ **Họ và tên: Nguyễn Quốc Đạt – Giám đốc Công ty**

Ngày tháng năm sinh: ngày 14 tháng 4 năm 1964.

Hộ khẩu thường trú : Tổ 11, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

➤ **Họ và tên: Lê Văn Tuấn – Phó Giám đốc**

Ngày tháng năm sinh: 5/10/1965

Hộ khẩu thường trú : Số 73 nhà EF, Khu tập thể Đại học Thương Mại – Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng

**c. Ban Kiểm Soát**



**Họ và tên:** Nguyễn Đức Hưng

Ngày tháng năm sinh: 11/8/1983

Hộ khẩu thường trú : Phòng 1001 - CT5 - Khu đô thị Đặng Xá - Gia Lâm - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh quốc tế

**Họ và tên:** Trần Sỹ Tiến

Ngày tháng năm sinh: 06/05/1973

Hộ khẩu thường trú : Số 32 ngõ 489 đường Nguyễn Văn Cừ, Q. Long Biên, TP Hà nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

**Họ và tên:** Vũ Thị Hà

Ngày tháng năm sinh: 08/8/1977

Hộ khẩu thường trú : SN 38H, đường Phú Thọ, P.Phú Sơn, TP.Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Trên đây là báo cáo thường niên của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa.

Trân trọng báo cáo!

**Nơi nhận:**

- Như Kg;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Quốc Đạt